

Bản án số 266/2018/HSPT
Ngày: 21-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân, bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2018/HSPT ngày 09/8/2018, đối với bị cáo Y T B Jrang về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Y T B Jrang (Tên gọi khác: Y T Buôn Jrang); sinh ngày 05/10/1997; tại huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn Đăk Rơ M, xã Krông N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Tam Rơ L1 và bà H A Buôn Jrang; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Năm 2012 nhiều lần trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng bị UBND tỉnh Đắk Lắk đưa vào trường giáo dưỡng 2 năm (từ 19/11/2012 đến năm 2014 chấp hành xong).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình K - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người bị hại: Anh Y Q Long Dinh, sinh năm 1997; vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn D, xã Đăk L2, huyện L, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/11/2017, Y T Bjrang điều khiển xe mô tô chở chị H L3 Dong Jri và chị H N1 Pang Ting đi từ quán Internet HD về hướng nhà chị H L3. Khi đi đến ngã ba xã Krông N, thuộc buôn Phi D1 Ja B, xã Krông N, huyện Ll, tỉnh Đăk Lăk thì Y T gặp Vũ Xuân H. Y T rủ H đi mua trái cây về nhậu. H đồng ý và đi sang chợ Đar S, huyện Đam R, tỉnh Lâm Đồng để mua trái cây (Chợ gần ngã ba xã Krông N). Còn Y T điều khiển xe mô tô đi về nhà lấy 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, bỏ vào trong túi quần rồi quay lại quán Internet HD cùng với H Nét và H L3 đứng đợi H đi mua trái cây về nhậu. Nhưng sợ H không nhìn thấy mọi người nên Y T cùng với H N1, H L3 đi ra hướng đường ngã ba xã Krông N đứng đợi. Tại đây, Y T gặp Y Q Long Dinh và anh Y R Jiê đi bộ đến. Nhìn thấy Y T đi cùng với 02 người bạn gái, thì Y Q nói với Y T: “Mày đi chơi với gái ngon hả?”, bức tức trước lời nói của Y Q nên Y T đã tranh cãi lại với Y Q. Trong lúc tranh cãi, Y T rút con dao Thái Lan từ trong túi quần ra thách thức đánh nhau với Y Q. Y Q nghĩ Y T chỉ hù dọa mình nên cũng thách thức Y T đâm mình, đồng thời bước lại gần chỗ Y T thì H L3 ngăn lại. Thấy vậy, Y T cầm con dao đi về phía Y Q, Y Q liền quay đầu bỏ chạy về hướng buôn Phi D Ja A, xã Krông N, huyện L. Y T cầm con dao chạy đuổi theo một đoạn thì dừng lại tiếp tục có lời nói thách thức Y Q đánh nhau. Y Q dừng lại và đi bộ quay lại chỗ Y T để giải thích và tiếp tục tranh cãi với Y T. Trong lúc đang tranh cãi nhau thì Y T dùng tay phải cầm con dao đâm một nhát trúng vào vùng lưng bên trái của Y Q gây thương tích. Sau khi bị đâm, Y Q bỏ chạy về hướng buôn Phi D Ja A, xã Krông N, huyện L, Y T cầm con dao tiếp tục đuổi theo một đoạn đường khoảng 10 m thì dừng lại. Y T chạy được một đoạn thì ngã gục xuống đường và được người dân đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 127/PY-TgT ngày 05/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận: Y Q Long Dinh bị vết thương thấu ngực trái, tràn máu màng phổi phải mổ dẫn lưu, tỷ lệ thương tích là 16%, tạm thời trong 12 tháng.

Tại bản kết luận pháp y thương tích bổ sung số 210/PY-TGT ngày 25/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận: Thương tích của Y Q Long Dinh được gây ra bởi tác động của ngoại lực, bằng vật sắc nhọn.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 31/5/2018, của Tòa án nhân dân huyện Lắc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Y T Bjrang phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điều h khoản 2 Điều 2 Nghị Q số 41/2017QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Y T Bjrang 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/6/2018, bị cáo Y T Bjrang có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ, đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo tranh luận cho rằng bị hại cũng có lỗi chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/11/2017, bị cáo đã có hành vi dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng lưng bên trái của Y Q gây thương tích 16% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Y T Bjang: Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân không tốt: Năm 2012, nhiều lần trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng, bị UBND tỉnh Đắk Lắk có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 2 năm nên không thể cho bị cáo hưởng án treo.

[3] xét mức hình phạt 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, xét quan điểm của trợ giúp viên pháp lý cho rằng bị hại cũng có lỗi là không có cơ sở. Bởi lẽ, khi Y Q tay không chỉ nói “Mày đi chơi với bạn gái ngon hả” Y T đã dùng dao để tấn công đâm bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[5] Về án phí: Do bị cáo Y T Bjang là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở thôn buôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Y T Bjang được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y T Bjang - Giữ nguyên bản án hình

sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắc về phần hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: Điều h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Y T Bjrang 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo Y T Bjrang được miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Lắc;
- VKSND huyện Lắc;
- Công an huyện Lắc;
- Chi cục THADS huyện L;
- T.H.A.HS Công an huyện Lắc;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Đình Triết